

DAY VÀ HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH TRONG THỜI ĐẠI CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

Lê Thị Thúy Hà
Trường Đại học Mở địa chất
Email: hatunglongthu1511@gmail.com

Tóm tắt: *Day và học tiếng Anh tập trung vào chuyên ngành (ESP) và phát triển năng lực giao tiếp (B1/B2) để đáp ứng chuẩn đầu ra tại các trường đại học Việt Nam là xu thế tất yếu đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời đại toàn cầu hóa và chuyển đổi số. Với day học tiếng Anh chuyên ngành sự phát triển của công nghệ và chuyển đổi số bên cạnh những thách thức về trình độ, kỹ năng số về sĩ số lớp học thì có thể nói sự phát triển này mang lại nhiều cơ hội cho việc day và học của giảng viên và sinh viên hiện nay. Song để việc day và học tiếng Anh chuyên ngành có hiệu quả cao thì cần có nhiều giải pháp đồng bộ và sự kết hợp từ nhiều phía, trong đó chủ yếu gồm các giảng viên, nhà trường và chính sinh viên.*

Từ khóa: *Tiếng Anh, chuyển đổi số, day học chuyên ngành, giảng viên.*

TEACHING AND LEARNING ENGLISH FOR SPECIFIC PURPOSES IN TODAY'S DIGITAL TRANSFORMATIONN ERA AT UNIVERSITIES

Abstract: *Teaching and learning English for specific purposes (ESP) and developing communicative competence (B1/B2) to meet the output standards at Vietnamese universities is an inevitable trend to meet the demand for high-quality human resources in the era of globalization and digital transformation. With the development of technology and digital transformation, alongside challenges regarding proficiency levels, digital skills, and class sizes, this development can be said to bring many opportunities for teaching and learning for lecturers and students today. However, for the teaching and learning of English for specific purposes to be highly effective, a comprehensive set of solutions and collaboration from multiple parties are needed, primarily involving lecturers, universities, and students themselves.*

Keywords: *English, digital transformation, teaching for specific purposes, lecturers.*

Nhận bài: 03/03/2026

Phản biện: 27/03/2026

Duyệt đăng: 31/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ lâu tiếng Anh đã được thừa nhận là ngôn ngữ quốc tế, là một công cụ quan trọng không chỉ để giao tiếp mà còn để tiếp cận các kiến thức chuyên ngành thuộc trình độ đại học, đặc biệt là trong các lĩnh vực kỹ thuật, kinh tế, y học và mỏ địa chất...

Day và học tiếng Anh tập trung vào chuyên ngành (ESP) và phát triển năng lực giao tiếp (B1/B2) để đáp ứng chuẩn đầu ra tại các trường đại học Việt Nam là xu thế tất yếu đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời đại toàn cầu hóa.

Chuyển đổi số và những thành tựu công nghệ hiện nay tác động đến mọi lĩnh vực trong đó có lĩnh vực giáo dục đặc biệt ở phương pháp và nội dung day học. Với day học tiếng Anh chuyên ngành sự phát triển của cộng nghệ và chuyển đổi số bên cạnh những thách thức về trình độ, kỹ năng số về sĩ số lớp học thì có thể nói sự phát triển này mang lại nhiều cơ hội cho việc day và học của giảng viên và sinh viên hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng day và học tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên trong thời đại chuyển đổi số

Tiếng Anh chuyên ngành được hiểu với nghĩa rộng là tiếng Anh dành cho những mục đích cụ thể (English for Specific Purposes - ESP) là tập hợp

các từ vựng, thuật ngữ, cấu trúc câu và phong cách diễn đạt được sử dụng riêng biệt cho một lĩnh vực, nghề nghiệp cụ thể (như Y khoa, Luật, Công nghệ thông tin, Kinh tế, Mỏ địa chất...). Khác với tiếng Anh giao tiếp thông thường, ESP tập trung vào độ chính xác cao để đọc tài liệu, làm việc và giao tiếp trong môi trường nghề nghiệp chuyên sâu. Nói cách khác là quá trình học tập chuyên sâu vào các thuật ngữ và ngữ cảnh nghề nghiệp thực tế, ESP cần sự kết hợp giữa giảng viên tiếng Anh và chuyên gia ngành học.

Trên thế giới, giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành đã phát triển từ những năm 1960, năm 1987, Hutchinson và Waters đã xác định rằng giảng dạy ESP cần phải được thiết kế dựa trên nhu cầu cụ thể của người học, chứ không thể áp dụng một cách giảng dạy tiếng Anh chung chung. Năm 1990, Swales đã chỉ ra rằng, trong ESP, việc phân tích nhu cầu và ngữ cảnh giao tiếp của sinh viên là yếu tố quan trọng nhất, ông cho rằng, việc giảng dạy ESP cần phải được tùy chỉnh để phù hợp với môi trường làm việc cụ thể mà sinh viên sẽ tham gia sau khi tốt nghiệp. Năm 1998, Dudley-Evans và St John cũng đưa ra quan điểm: giảng dạy ESP không chỉ đòi hỏi sự am hiểu về ngôn ngữ mà còn

yêu cầu giảng viên phải có kiến thức sâu rộng về lĩnh vực chuyên môn.

Tại Việt Nam ở các trường đại học nói chung thường là các trường không chuyên về ngoại ngữ thường thực hiện dạy tiếng Anh đại cương kết hợp với tiếng Anh chuyên ngành. Trong đó dạy tiếng Anh đại cương trước, dạy tiếng Anh chuyên ngành sau với thời lượng được phân bổ 2 phần 3 dành cho tiếng Anh đại cương và 1 phần 3 thời lượng dành cho tiếng Anh chuyên ngành. Tuy nhiên, tính hiệu quả của việc dạy tiếng Anh chuyên ngành cho đến nay vẫn còn nhiều điều cần nghiên cứu.

Trong thời đại chuyển đổi số có thể nói việc dạy và học tiếng Anh nói chung, dạy và học tiếng Anh chuyên ngành nói riêng tuy còn một số thách thức song về cơ bản mang lại nhiều cơ hội học tập. Theo UNESCO (2020), chuyển đổi số trong giáo dục là việc sử dụng công nghệ để cải thiện các hoạt động dạy học, quản lý và nghiên cứu. Các công cụ công nghệ số như trí tuệ nhân tạo (AI), học máy (Machine Learning), thực tế ảo (VR), và các nền tảng học trực tuyến đang thay đổi cách tiếp cận và tương tác trong lớp học.

Hoạt động chuyển đổi số trong giáo dục nói chung, giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành ở bậc đại học nói riêng không chỉ dừng lại ở việc ứng dụng các phần mềm vào xây dựng bài giảng, số hoá bài giảng mà còn là việc ứng dụng công nghệ nhằm chuyển đổi toàn bộ phương pháp giảng dạy và học tập, cùng với cách thức tổ chức lớp học, công cụ hỗ trợ, học liệu trực tuyến... Sinh viên không chỉ được học tiếng Anh trên trường lớp truyền thống, mà họ có thể học tiếng Anh trực tuyến, trên các nền tảng số với nhiều thuận lợi như: Chỉ cần có kết nối Internet là có thể tự học tiếng Anh. Chủ động kết nối Internet có thể học tự do về giờ giấc, có thể học bất cứ ở đâu, khi nào, chi phí hiệu quả và thậm chí vừa học tiếng Anh vừa kết hợp học các kiến thức khác cùng một lúc. Có thể tự học một cách chủ động mà không phải trải qua các lớp học bắt buộc và có thể tự điều chỉnh tiến trình, nội dung cũng như cách học cho phù hợp với bản thân. Người học tự lựa chọn thời gian, môi trường và khả năng học tập phù hợp với bản thân có thể làm khả năng tập trung cao hơn, tăng sự tự tin thậm chí học không còn là áp lực.

Sinh viên có thể học tất cả các kỹ năng qua nền tảng số và đồng thời có thể tiếp cận vốn học liệu tiếng Anh chuyên ngành vô cùng phong phú trên nền tảng số. Họ có thể trao đổi với các chuyên gia chuyên ngành bằng tiếng Anh thông qua nhiều nền tảng số.

Chuyển đổi số mang đến một không gian, môi trường học tập không giới hạn, thông qua các nền tảng học trực tuyến như Zoom, Microsoft Teams, hoặc Google Classroom, sinh viên có thể tiếp cận bài giảng từ bất kỳ đâu, bất kỳ lúc nào, chỉ cần kết nối Internet. Các công cụ trực tuyến còn giúp tạo điều kiện học tập tương tác thông qua thảo luận nhóm, làm bài tập theo thời gian thực, hoặc tham gia các hội thảo chuyên ngành quốc tế mà không cần di chuyển. Sinh viên cũng có cơ hội học từ các giảng viên, chuyên gia quốc tế thuộc chuyên ngành muốn tìm hiểu thông qua các khóa học MOOC trên Coursera, EdX, hay Khan Academy.

Chuyển đổi số giúp cá nhân hóa quá trình học ngoại ngữ, sinh viên có thể lập trình học tập theo mục đích riêng của mình về nội dung cũng như cách thức. Công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) cho phép tạo ra các lộ trình học tập riêng biệt cho từng sinh viên dựa trên trình độ, tốc độ học và nhu cầu cá nhân. Các ứng dụng như Duolingo hoặc Rosetta Stone sử dụng AI để theo dõi tiến độ học tập của người dùng, gợi ý bài học phù hợp và cung cấp phản hồi tức thì.

Chuyển đổi số giúp tăng cường tương tác và thực hành ngôn ngữ, các ứng dụng như Zoom, Google Meet, hoặc Microsoft Teams hỗ trợ tương tác thời gian thực giữa giảng viên và sinh viên thông qua thảo luận nhóm, trò chơi ngôn ngữ hoặc bài tập giao tiếp trực tiếp. Công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) như Chat GPT hoặc Duolingo giúp sinh viên luyện nói, viết và nhận phản hồi tức thì. Công nghệ thực tế ảo (VR) cho phép người học tham gia vào các tình huống giao tiếp giả lập, chẳng hạn như mua sắm, phỏng vấn xin việc, hay du lịch tại nước ngoài, giúp tăng cường sự tự tin và cải thiện khả năng sử dụng ngôn ngữ. Các nền tảng mạng xã hội như WhatsApp, Discord, hay Facebook cũng trở thành kênh trao đổi ngoại ngữ, kết nối sinh viên với bạn bè quốc tế để thực hành giao tiếp hàng ngày. Các công cụ như Canva, Quizlet hoặc Kahoot, giúp bài học sinh động và tương tác hơn.

Cùng với những điều kiện thuận lợi của chuyển đổi số mang lại thì cũng có những thách thức đòi hỏi người dạy và học trong lĩnh vực giáo dục cần phải thực hiện những điều kiện cần và đủ cùng với ý chí quyết tâm cao mới đạt được những hiệu quả như mong muốn nhất là trong học tiếng Anh và việc học tiếng Anh chuyên ngành. Những thách thức như cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền Internet, hệ thống phần mềm quản lý công nghệ số, thuê bản quyền tài nguyên học tập, học

liệu số... Đặc biệt về ý thức tự giác học tập của sinh viên là vô cùng cần thiết. Cùng với tính chủ động của người học luôn song hành với ý thức tự giác kỷ luật của sinh viên nhất là với việc học tiếng Anh nói chung và tiếng Anh chuyên ngành nói riêng.

Đặc trưng của việc học tiếng Anh chuyên ngành (ESP) là khó do mật độ từ vựng kỹ thuật cao, các thuật ngữ chỉ có ý nghĩa trong lĩnh vực cụ thể. Tài liệu tiếng Anh chuyên ngành thường có ngữ pháp phức tạp (câu bị động, mệnh đề quan hệ rút gọn), cấu trúc diễn ngôn đặc thù khiến việc phân tích câu trở nên khó khăn. Người học thường gặp trở ngại khi đọc tài liệu chuyên sâu, khó hiểu thành ngữ, cụm động từ, danh từ đòi hỏi tư duy logic và khả năng hiểu ngữ cảnh. Do đó, sinh viên cần có tính kiên trì, linh hoạt vừa kết hợp trao đổi với giảng viên vừa kết hợp tìm tòi, sáng tạo.

2.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập tiếng Anh chuyên ngành ở bậc đại học trong thời đại chuyển đổi số

2.2.1. Cần nâng cao chất lượng giảng viên

Nâng cao chất lượng của giảng viên thông qua việc học tập, dự hội thảo trong và ngoài nước hay kết hợp trao đổi với chuyên gia chuyên ngành. Thực tế có thể có nhiều giảng viên tiếng Anh giỏi về ngôn ngữ nhưng không có đủ kiến thức về chuyên ngành mà họ giảng dạy khiến cho việc truyền tải các khái niệm chuyên môn bằng tiếng Anh trở nên khó khăn. Giảng viên thường phải dựa vào giáo trình sẵn có mà ít có khả năng điều chỉnh hoặc phát triển bài giảng phù hợp với thực tế ngành nghề, do đó làm giảm tính ứng dụng và tính thực tiễn của chương trình giảng dạy. Do đó, các trường đại học nên tổ chức các khóa đào tạo chuyên môn để giảng viên có cơ hội nắm vững kiến thức ngành nghề. Giảng viên cũng cần được khuyến khích tham gia các hội thảo chuyên đề, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực giảng dạy để bổ sung kiến thức. Cũng có thể kết hợp với các chuyên gia ngành học để thiết kế chương trình giảng dạy và tài liệu học tập tiếng Anh cho phù hợp và cập nhật những nội dung mới của chuyên ngành.

2.2.2. Cải tiến phương pháp giảng dạy phù hợp với xu thế phát triển của xã hội

Cần linh hoạt và cải tiến phương pháp giảng dạy cho phù hợp với xu thế phát triển của xã hội nhất là trong giai đoạn bùng nổ công nghệ, trí tuệ nhân tạo như hiện nay. Không chỉ chú trọng đến chuyên tải về ngữ pháp và từ vựng mà cần

chú trọng đến việc phát triển các kỹ năng thực tế như thuyết trình, viết báo cáo hay giao tiếp chuyên ngành. Không chỉ dạy học theo cách truyền thống, tập trung vào đọc hiểu và dịch thuật mà cần đưa ra các hoạt động thực hành, thảo luận, tranh biện theo chủ đề chuyên ngành. Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực, hiện đại qua các nền tảng mạng xã hội, qua game, video, phim tư liệu để sinh viên chủ động lĩnh hội, tóm lược hoặc diễn giải các tình huống ngôn ngữ cũng như thuật ngữ chuyên ngành từ đó dễ áp dụng thực hành tiếng Anh ở các tình huống thực tế nghề nghiệp. Tạo môi trường học tập mà sinh viên có thể áp dụng trực tiếp kiến thức vào các bối cảnh cụ thể sẽ giúp họ nắm vững hơn và tự tin hơn khi sử dụng tiếng Anh chuyên ngành, đồng thời tạo không khí học tập sôi động, hấp dẫn hơn. Cùng với cải tiến phương pháp giảng dạy, giảng viên cũng cần cải tiến phương pháp đánh giá. Thay vì chỉ đánh giá dựa trên các bài kiểm tra viết, giảng viên nên áp dụng các hình thức đánh giá đa dạng như thuyết trình, viết báo cáo chuyên ngành bằng tiếng Anh, hoặc thực hiện các dự án nghiên cứu liên quan đến ngành học. Phương pháp đánh giá này không chỉ giúp đo lường khả năng ngôn ngữ của sinh viên mà còn đánh giá được khả năng vận dụng tiếng Anh vào thực tiễn công việc. Những cải tiến về phương pháp giảng dạy và đánh giá này tạo động lực cho sinh viên học tiếng Anh một cách toàn diện, thực tế hơn.

2.2.3. Cần cập nhật kịp thời tài liệu giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh

Giảng viên cần cập nhật kịp thời tài liệu giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh. Điều này khiến sinh viên dễ cảm thấy tập trung, hấp dẫn hơn vì nó phản ánh đúng những thay đổi trong các lĩnh vực chuyên môn. Sinh viên cần được tiếp cận với các khái niệm, thuật ngữ, kết quả nghiên cứu mới trong ngành giúp họ có nhiều thuận lợi khi thực hành, làm việc trong các môi trường chuyên nghiệp quốc tế hoặc các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài. Các trường đại học và giảng viên nên hợp tác với các nhà xuất bản, doanh nghiệp và chuyên gia để phát triển các giáo trình mới, phù hợp với sự thay đổi trong ngành. Giáo trình tiếng Anh chuyên ngành cần được thiết kế dựa trên phân tích nhu cầu của sinh viên và môi trường làm việc thực tế, từ đó giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận với các tài liệu cập nhật và mang tính ứng dụng cao.

2.2.4. Tăng cường khả năng tiếp cận của sinh viên đối với tài liệu học tập chuyên ngành và khả năng tương tác của sinh viên với giảng viên

Các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành cần được biên soạn, điều chỉnh cho phù hợp với ngữ cảnh và nhu cầu của sinh viên trong nước. Bởi các tài liệu chuyên ngành từ nước ngoài nếu không được điều chỉnh với hoàn cảnh thực tế sẽ khó tiếp thu với sinh viên Việt Nam vì các ví dụ minh họa không sát với thực tiễn tại Việt Nam. Sinh viên cần tương tác nhiều hơn với giảng viên bằng nhiều hình thức linh hoạt trực tiếp hoặc gián tiếp qua các nền tảng mạng xã hội. Bởi trên thực tế nhiều lớp học có sĩ số đông, giảng viên trong giờ dạy khó có thể quan tâm đến nhu cầu riêng biệt của từng sinh viên. Việc tăng cường tương tác này giúp sinh viên dễ hiểu hoặc ứng dụng tiếng Anh trong các bối cảnh thực tế.

III. KẾT LUẬN

Vai trò của tiếng Anh chuyên ngành (ESP) ngày càng trở nên quan trọng, ESP thực sự trở thành một công cụ hữu ích và thiết yếu cho sinh viên khi bước vào thị trường lao động toàn cầu, khi xã hội ngày càng yêu cầu cao hơn về năng lực ngoại ngữ trong các ngành nghề chuyên môn. Nhất là trong

kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, khi Việt Nam thực hiện hội nhập sâu rộng, hợp tác toàn diện với nhiều nước phát triển, thu hút ngày càng nhiều vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào nước ta... thì việc tăng cường chất lượng đào tạo tiếng Anh chuyên ngành (ESP) nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động và nâng tầm, định vị chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam trong kỷ nguyên mới là điều vô cùng cần thiết.

Trong thời đại phát triển công nghệ, chuyển đổi số và toàn cầu hóa, việc giảng dạy và học tập ESP hiện nay đang gặp phải những thách thức, nhưng cũng đồng thời mở ra nhiều cơ hội để phát triển. Để nâng cao chất lượng giảng dạy ESP ở các trường đại học, cần sự hợp tác chặt chẽ giữa các giảng viên, nhà trường và chính sinh viên. Với việc đổi mới phương pháp giảng dạy - lấy người học làm trung tâm trên cơ sở chuyển đổi số thì việc tăng cường hoạt động học và tự học của sinh viên là vô cùng cần thiết. Điều này đòi hỏi sinh viên cần có ý thức tự giác trong việc tiếp cận với các nguồn tài liệu học tập cũng như chủ động tương tác với giảng viên một cách tích cực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Vương Thúy Vân, *Thực trạng và giải pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành ở các trường đại học tại Việt Nam*, Tạp chí Thiết bị giáo dục: nghiên cứu ứng dụng, tập 1, số 322 (tháng 10 năm 2024).
- Phạm Thị Diệu Linh (2023), *Sử dụng các học liệu nghe có nguồn từ Internet để cải thiện kỹ năng nghe của sinh viên*, Tạp chí Khoa học đại học Ngoại ngữ Hà Nội, số 68, tập 2, 2023, tr.73-83.
- Đặng Thị Hạnh (2024), *Những khó khăn trong việc học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên năm thứ ba tại trường đại học*, Tạp chí Thiết bị giáo dục, Tập 1, Số 326 (Tháng 12 năm 2024) ISSN 1859 - 0810, tr126-128
- Đề án ngoại ngữ - Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng chính phủ về đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”.*
- Quyết định số 749/QĐ-TTg về “*Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”.
- Bùi Hồng Vân, *Chuyển đổi số trong giảng dạy ngoại ngữ bậc đại học: cơ hội, thách thức và giải pháp*, Tạp chí Tâm lý- Giáo dục, tập 31, số 09, kỳ 2 (tháng 9 năm 2025).